

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **1972** /LĐTBXH-KHTC

Hà Nội, ngày **22** tháng 5 năm 2018

V/v đơn đốc thực hiện xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng (lần 2)

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Bộ.

Thực hiện quy định tại Điều 26 Luật quản lý, sử dụng tài sản công, ngày 17 tháng 01 năm 2018 Bộ (Vụ Kế hoạch – Tài chính) đã có Công văn số 185/LĐTBXH-KHTC về việc hướng dẫn xây dựng danh mục, thiết bị chuyên dùng và đến ngày 23/3/2018 tiếp tục có Công văn số 1116/LĐTBXH-KHTC đơn đốc các đơn vị khẩn trương xây dựng danh mục tài sản chuyên dùng phục vụ công tác.

Đến thời điểm hiện tại mới có 26/46 đơn vị thực hiện báo cáo (Danh sách kèm theo). Tuy nhiên, việc xây dựng tiêu chuẩn, định mức tài sản chuyên dùng do các đơn vị báo cáo còn tồn tại, có vướng mắc như: một số đơn vị có tài sản chuyên dùng nhưng đăng ký là không có; một số đơn vị đăng ký tài sản là máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến và máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung làm tài sản chuyên dùng hoặc chưa bao quát hết nhu cầu (chủng loại, số lượng, cấu hình/tính năng kỹ thuật...) của tài sản chuyên dùng; đăng ký tài sản chuyên dùng bao gồm cả máy móc, thiết bị chưa đủ tiêu chuẩn là tài sản cố định..., cụ thể:

a) 05 đơn vị báo cáo không có nhu cầu mua sắm tài sản chuyên dùng (Trung tâm Lao động ngoài nước, Cục Phòng chống tệ nạn xã hội, Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, Cục Quan hệ lao động và tiền lương, Viện Khoa học lao động xã hội).

b) 04 đơn vị (Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Nam Định, Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (bao gồm cả 02 đơn vị Văn phòng Tổng cục và Viện Khoa học giáo dục nghề nghiệp); Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II) có một số tài sản chuyên dùng là máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến đã được ban hành theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

c) 09 đơn vị (Trung tâm tư vấn dịch vụ truyền thông trực thuộc Cục Trẻ em, Trung tâm Quốc gia về dịch vụ việc làm trực thuộc Cục Việc làm, Cục An toàn lao động, Trường Đại học Lao động – Xã hội, Tạp chí Lao động và Xã hội, Báo Lao động và Xã hội, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Ban Quản lý dự án đầu

tư xây dựng thuộc Bộ) chỉ thực hiện xây dựng danh mục tài sản chuyên dùng cần trang bị, mua sắm mới.

Để đảm bảo việc xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng của đơn vị đúng quy định, đồng thời khắc phục những tồn tại nêu trên, đề nghị các đơn vị khẩn trương tiến hành rà soát, kiểm kê, đánh giá tài sản hiện có, xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng của đơn vị mình trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Trong quá trình triển khai thực hiện, các đơn vị cần quan tâm nghiên cứu, thực hiện các quy định về xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản chuyên dùng như sau:

1. Xác định tiêu chí, tiêu chuẩn của tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng:

- Theo Khoản 6 Điều 3 Luật quản lý, sử dụng tài sản công “Tài sản chuyên dùng là những tài sản có cấu tạo, công năng sử dụng đặc thù được sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực”.

- Theo Điều 8 Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị thì máy móc, thiết bị chuyên dùng gồm:

- + Máy móc, thiết bị chuyên dùng là máy móc, thiết bị có yêu cầu về tính năng, dung lượng, cấu hình cao hơn máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến và máy móc, thiết bị khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù của cơ quan, tổ chức đơn vị.

- + Máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục.

- + Được áp dụng đối với máy móc, thiết bị đủ tiêu chuẩn tài sản cố định theo quy định của chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công: Theo Điều 24 Luật quản lý, sử dụng tài sản công:

“Điều 24. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị là các quy định về chung loại, số lượng, mức giá, đối tượng được sử dụng do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành.

Quy định về mức giá trong định mức sử dụng tài sản công là giá đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật; trường hợp được miễn các loại thuế thì phải tính đủ số thuế được miễn để xác định định mức.

2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công được sử dụng làm căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, đầu tư xây dựng, mua sắm, thuê tài sản, khoản kinh phí sử dụng tài sản công; quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.”

Như vậy, các đơn vị chỉ được mua sắm tài sản công theo tiêu chuẩn, định mức đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành.

3. Tổ chức triển khai thực hiện xây dựng tiêu chuẩn, định mức tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng:

a) Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực y tế: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1787/BYT-TB-CT ngày 02/4/2018 của Bộ Y tế về việc triển khai nội dung xây dựng tiêu chuẩn định mức máy móc thiết bị chuyên dùng theo Quyết định 50/2017/QĐ-TTg kèm theo.

b) Đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực giáo dục: Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa có văn bản hướng dẫn, các đơn vị thực hiện theo điểm c mục này.

c) Đối với tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng không thuộc điểm a, điểm b mục này: Thủ trưởng đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao; quy hoạch phát triển, hiện trạng, nhu cầu sử dụng tài sản chuyên dùng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao, điều kiện về hạ tầng và cơ sở vật chất, cán bộ hiện có, các yêu cầu đặc thù khác để xác định định mức, tiêu chuẩn sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng của đơn vị mình giai đoạn 2018 - 2021 và giai đoạn 2021 - 2026 theo hướng dẫn tại Công văn số 185/LĐTBXH-KHHC ngày 17/01/2018 của Bộ, mục 1, 2 Công văn này (trong đó cần lưu ý nêu rõ đặc điểm chính về cấu hình/tính năng kỹ thuật của tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng và kèm theo thuyết minh cơ sở đề xuất về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng) và gửi về Bộ (qua Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 01/6/2018.

Thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Bộ trưởng do chậm tiến độ, thực hiện xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công không đúng quy định; chậm triển khai thực hiện để bị hủy dự toán kinh phí mua sắm tài sản theo dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 đã được Bộ giao./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VP, KHHC.

TH. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH



Phạm Quang Phụng

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐÃ XÂY DỰNG DANH MỤC TÀI SẢN CHUYÊN DỤNG

(Kèm theo Công văn số 1972/LDTBXH-KHHC ngày 22/5/2018
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Đơn vị trực thuộc	Đã xây dựng, gửi về Bộ	Chưa xây dựng, gửi về Bộ	Ghi chú
1	Văn phòng Bộ LĐ-TB và Xã hội	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
2	Tổng cục Dạy nghề	x		Văn phòng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Viện Khoa học giáo dục nghề nghiệp đã gửi văn bản; chưa đáp ứng yêu cầu
3	Cục Việc làm	x		Trung tâm QG về dịch vụ việc làm đã gửi văn bản; chưa đáp ứng yêu cầu
4	Cục Quản lý lao động ngoài nước		o	
5	Cục An toàn Lao động	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
6	Cục Người có công		o	
7	Cục Bảo trợ xã hội		o	
8	Văn phòng quốc gia về Giảm nghèo	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
9	Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em	x		Trung tâm Tư vấn dịch vụ truyền thông đã gửi văn bản; chưa đáp ứng yêu cầu
10	Cục Phòng chống tệ nạn xã hội	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
11	Thanh tra Bộ	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
12	VP UBQG Người cao tuổi Việt Nam		o	
13	Viện Khoa học Lao động Xã hội	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
14	Trung tâm Thông tin		o	
15	Cục Quan hệ lao động và tiền lương	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
16	Quỹ Hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam		o	
17	Tạp chí Lao động - Xã hội	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
18	Tạp chí Gia đình - Trẻ em		o	



TT	Đơn vị trực thuộc	Đã xây dựng, gửi về Bộ	Chưa xây dựng, gửi về Bộ	Ghi chú
19	Bảo Lao động - Xã hội	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
20	BQL Dự án Tăng cường hệ thống trợ giúp xã hội Việt Nam		o	
21	Trường ĐH Lao động - Xã hội	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
22	Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức		o	
23	Trường Đại học SPKT Nam Định	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
24	Trường Đại học SPKT Vinh		o	
25	Trường CDSPKT Vinh Long	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
26	Trường CD nghề KTCN		o	
27	Trường Kỹ nghệ II	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
28	Trường CD nghề KTCN Dung Quất		o	
29	Trung tâm Kiểm định KTAT khu vực I	x		
30	Trung tâm Kiểm định KTAT khu vực II	x		
31	Trung tâm Kiểm định KTAT khu vực III	x		
32	Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Hà Nội	x		
33	Trung tâm CH-PHCN Tp. Hồ Chí Minh		o	
34	Bệnh viện CH-PHCN Tp.HCM		o	
35	Bệnh viện CH-PHCN Đà Nẵng	x		
36	Bệnh viện CH-PHCN Quy Nhơn	x		
37	Trung tâm CH-PHCN Cần Thơ	x		
38	Trung tâm DD-PHCN Tâm thần Việt Trì	x		
39	Trung tâm PHCN Trẻ tàn tật Thụy An		o	
40	Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam		o	
41	Làng trẻ em SOS Việt Nam		o	
42	Trung tâm PHCN và trợ giúp Trẻ tàn tật		o	
43	Trung tâm Bảo trợ xã hội trẻ em thiệt thòi		o	
44	Ban QLDA đầu tư xây dựng	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
45	Trung tâm Lao động ngoài nước	x		Chưa đáp ứng yêu cầu
46	Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước		o	
	Tổng cộng	26	20	

